

## Problem C. Danh sách trái cây của trang trại

Time limit: 5 seconds

Theo lời khuyên của Tony, Bình về quê lập trang trại trồng trái cây để xuất khẩu. Trang trại chủ yếu trồng 3 loại trái cây là **Bơ**, **Mít** và **Sầu riêng**. Quy trình sản xuất đúng tiêu chuẩn, và để lưu trữ các trái cây đã bán, Bình lập một danh sách liên kết đơn lưu trữ thông tin như sau:

```
typedef struct Nut{
    int mahang;
    int trongluong;//tính theo kg
    int dongia;
    string tentraicay;//Bo, Mit, Sau-Rieng
    struct Nut *next;
}DSTC;
```

Với cấu trúc định nghĩa như vậy, bạn hãy giúp Bình lập trình các chức năng sau:

- Hàm bổ sung một sản phẩm trái cây vào danh sách theo phép chèn cuối vào danh sách.
- Hàm tính tiền cho một mã hàng cho trước được tính bằng công thức: tiền bán = trongluong \* dongia.
- Hàm xóa phần tử đầu danh sách.

### Input

Gồm nhiều dòng, mỗi dòng có các cấu trúc như sau:

- a) **Add mahang trongluong dongia tentraicay**: Nhằm chèn đầu hoặc cuối vào danh sách một phần tử với tham số liệt kê như trên.
- b) **Bill mahang**: In ra hóa đơn với tổng tiền của mã hàng trái cây với tham số (mahang) có trong danh sách tại thời điểm gọi lệnh này.
- c) **Del**: Xóa phần tử đầu danh sách.
- d) **Fin**: dùng để kết thúc đọc dữ liệu và hoàn thành chương trình.

### Output

- Tùy theo cấu trúc mỗi dòng lệnh của dữ liệu vào mà thực hiện, như vậy chỉ in dữ liệu khi gặp lệnh dạng (b), trong trường hợp không tìm thấy mã hàng in thông báo **Not Found**.

## Examples

standard input	standard output
Add 2 9 495 Sau-rieng	5 3 483 Mit. Total:1449
Add 5 3 483 Mit	Not Found
Add 6 1 362 Bo	9 8 6 Sau-rieng. Total:48
Add 10 5 9 Mit	
Del	
Bill 5	
Add 1 8 201 Mit	
Add 11 4 97 Bo	
Add 15 8 407 Bo	
Bill 2	
Add 8 8 187 Sau-rieng	
Add 7 9 422 Sau-rieng	
Add 13 9 51 Bo	
Add 12 3 126 Mit	
Add 9 8 6 Sau-rieng	
Add 3 8 184 Sau-rieng	
Add 14 7 397 Bo	
Bill 9	
Add 4 1 164 Bo	
Fin	